

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Sa Pa, ngày 05 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7**

Căn cứ khoản 1 và khoản 2 Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025, về việc “*Công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh: B, H H (H H), sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Số 63 H, thôn Tr, khu phố Th, thành phố L, tỉnh Triết Giang-Nước cộng hòa nhân dân Tr.

Chị: Lý San M, sinh năm 19xx.

Địa chỉ: Thôn T, xã M, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh B, H H (H H) và chị Lý San M, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 28 tháng 5 năm 2025, tại Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai (Nay là xã B, tỉnh Lào Cai) là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân không biết ngôn ngữ của hai dân tộc, phong tục, tập quán dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, hôn nhân không hạnh phúc, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy yêu cầu của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, nên có căn cứ công nhận sự thỏa thuận là phù hợp quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về quan hệ con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh B, H H (H H) và chị Lý San M xác định không có con chung, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về quan hệ tài sản, nghĩa vụ tài sản chung: Anh, chị không có tài sản chung, không phải thực hiện nghĩa vụ tài sản nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh B, H H (H H) và chị Lý San M thỏa thuận đều chịu toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa người yêu cầu:

Anh: B, H H (H H), sinh năm 19xx.

Chị: Lý San M, sinh năm 19xx.

Quan hệ hôn nhân của anh B, H H (H H) và chị Lý San M chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh B, H H (H H) và chị Lý San M thỏa thuận không có tài sản chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bao, H H (H H) và chị Lý San M thỏa thuận mỗi người đều phải chịu số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Nguyễn Tiến D đã nộp thay số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0000372 ngày 24 tháng 7 năm 2025 của Chi Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận các đương sự đã nộp đủ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND tỉnh, Khu vực 7;*
- *UBND xã M, tỉnh Lào Cai;*
- *Cục THADS tỉnh Lào Cai;*
- *Lưu Hồ sơ việc dân sự.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Hà